

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 379/2023/TLST-DS ngày 14/12/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại C

Địa chỉ: Số 77, phố THD, phường THD, quận K, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Bà Ngô Thu H – chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn A – Giám đốc Ngân hàng S – Chi nhánh Bình Thuận (Theo Văn bản ủy quyền số 406.1/2023/VBUQ-S ngày 19/7/2023).

Địa chỉ: 211, 213, 215 V, phường P, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận.

*** Ông Nguyễn A ủy quyền lại cho:**

1/Ông Trần Tường L – Chuyên viên KHCN Ngân hàng C Chi nhánh Bình Thuận. Theo giấy ủy quyền số 44/2023/UQ-SHB ngày 03/10/2023.

2/Ông Ngô Duy P2 – Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng C Chi nhánh Bình Thuận. Theo giấy ủy quyền số 44/2023/UQ-SHB ngày 03/10/2023.

Địa chỉ: 211, 213, 215 V, phường P, thành phố P1, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn:

1/Ông Ngô Văn H1 – sinh năm 1968

2/Bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn T, xã L1, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại C do ông Ngô Duy P là người đại diện hợp pháp yêu cầu ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 phải trả cho Ngân hàng Thương mại C số nợ tính đến hết ngày 16/7/2024 tổng số tiền **1.652.749.309đ** (trong đó tiền gốc là 1.100.000.000đ và lãi 552.749.309đ). Đồng thời tiếp tục trả lãi từ ngày 17/7/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại C theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 036/2021/HĐHM-CNSHB.132100 ngày 16/3/2021. Trường hợp ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 không thanh toán được nợ thì yêu cầu cầu Tòa án phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại C số nợ tính đến hết ngày 16/7/2024 tổng số tiền **1.652.749.309đ** (trong đó tiền gốc là 1.100.000.000đ và lãi 552.749.309đ). Đồng thời tiếp tục trả lãi từ ngày 17/7/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ cho Ngân hàng Thương mại C theo thỏa thuận tại Hợp đồng cấp hạn mức vay vốn số 036/2021/HĐHM-CNSHB.132100 ngày 16/3/2021.

Trường hợp ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 không thanh toán được nợ thì vợ chồng ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 đồng ý phát mãi các tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 104/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 26/3/2019 được công chứng tại Phòng Công chứng Trương Văn Cương ngày 26/3/2019 và phụ lục Hợp đồng thế chấp số PL01-104/2019/HĐTC-CN/SHB.132100 ngày 16/3/2021 được công chứng tại Phòng Công chứng Trương Văn Cương ngày 16/3/2021 và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Hàm Thuận Bắc ngày 26/3/2019 gồm:

- Thửa đất số 206/360m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số AI 190843 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 12/7/2007.

- Các thửa đất: số 87/1.749m²; số 40/1.550m²; số 39/640m²; số 200/2.100m²; số 201/3.500m²; số 41/540m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số Y029719 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 29/10/2003.

- Thửa đất: số 8/1.913,8m² và số 9/2.256,8m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sử hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 341167 do UBND huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 05/9/2016.

Tất cả tọa lạc tại: Thôn Liêm Thuận, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng C .

“Kể từ ngày tiếp theo khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp

tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”.

Về án phí:

- Ngân hàng Thương mại C không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **27.752.000đ** (hai mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi hai nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012870 ngày 14/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

- Ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 30.791.000đ (ba mươi triệu bảy trăm chín mươi một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Về lệ phí: Ông Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 thỏa thuận chịu 13.791.000đ (mười ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm để hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại C do Ngân hàng Thương mại C đã nộp tạm ứng 13.791.000đ (mười ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc.

Ngân hàng Thương mại C không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng Thương mại C đã nộp tạm ứng 13.791.000đ (mười ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm tại Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc do Ngô Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2 hoàn trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Ung Thanh Quang